

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 29-01-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Tuấn Việt.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 219/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Bá N, sinh ngày 06/02/1998 tại Kiên Giang; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 375/2 Đường L, Phường Q, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quang B và bà Trần Thị T; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2020 cho đến nay. (Có mặt).

2. D, sinh ngày 03/7/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 463/4 Đường BĐ, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Hồi giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y © và bà S; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2020 cho đến nay. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Huỳnh Minh H, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Số 502D/10 Đường A, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phan Trọng C, sinh năm: 1982; nơi cư trú: (HKTT: Số 156/32/22 Đường D, phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 69H Cư xá D, đường L, Phường P, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Bá N và D có quan hệ họ hàng bên vợ của D. Để có tiền tiêu xài, N rủ D đi cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì D đồng ý. Thực hiện ý định, D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 59Y1-57727 chở N phía sau lưu thông trên đường Đường A, Phường K, Quận H. Khoảng 13 giờ, ngày 28/6/2020, khi cả hai đi đến trước số 502D/26 Đường A, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì N phát hiện ông Huỳnh Minh H đang cầm trên tay 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu đen, N vỗ vai D để D biết. Ngay sau đó, D điều khiển xe mô tô áp sát ông H cùng lúc N dùng tay phải giật được chiếc điện thoại trên của ông H, sau đó D tăng ga tẩu thoát đến tiệm điện thoại “PHAN CHINH” số 69H Cư xá D, đường L, Phường P, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông Phan Trọng C nhờ mở khóa mật khẩu điện thoại với giá 150.000 đồng. Sau đó, N mang điện thoại về nhà cất giấu.

Bị Cướp giật điện thoại, ông H đến Công an Phường K, Quận H trình báo và giao nộp 01 đĩa CD hiệu KACHI Janpan CD-R80 ghi hình ảnh N, D cướp giật điện thoại của ông H.

Ngày 04/7/2020, N bán điện thoại trên cho ông Phan Trọng C với giá 1.000.000 đồng. Số tiền này N và D đã tiêu xài hết.

Qua truy xét, Công an Quận H đưa Huỳnh Bá N, D về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận H, Huỳnh Bá N và D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngày 14/7/2020, ông Phan Trọng C đến Công an Quận 8 giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu đen đã mua của Huỳnh Bá N.

Ngày 21/7/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận H kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu đen có giá trị 4.300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Bá N và D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên; lời khai của N và D phù hợp lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Công an Quận 8 đã lập biên bản trả chiếc điện thoại trên cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì khác.

Vật chứng liên quan:

- Xe mô tô biển số 59Y1-57727, qua xác minh do Huỳnh Bá N đứng tên trong giấy đăng ký xe.
- 02 nón bảo hiểm tạm giữ của 02 bị cáo.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8 Pluss màu xanh (tạm giữ của Huỳnh Bá N): Không dùng vào việc phạm tội.

Đối với Phan Trọng C (là người mua chiếc điện thoại của bị cáo N và đã nộp lại chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 8), do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có; nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xử lý là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 23/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Huỳnh Bá N, D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ N quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt;

1/ Bị cáo Huỳnh Bá N mức án từ 03 (Ba) năm tù đến 04 (Bốn) năm tù;

2/ Xử phạt: Bị cáo D mức án từ 03 (Ba) năm tù đến 04 (Bốn) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo (do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết về trách nhiệm dân sự (do đương sự không có yêu cầu).

- Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Huỳnh Bá N, D đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng phương tiện là xe gắn máy có phân khối lớn, rồi nhanh chóng tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5, màu đen mà bị hại của bị hại Huỳnh Minh H đang cầm trên tay, vào khoảng 13 giờ, ngày 28/6/2020, tại trước số nhà 502D/26 Đường A, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Tài sản mà bị cáo tham gia chiếm đoạt trị giá 4.300.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng). Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo: Huỳnh Bá N, D đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, các bị cáo đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, rồi tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người tham gia giao thông; nên theo quy định tại tiểu mục 5.3 mục 5 Phần I Thông tư liên tịch số 02/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 thì các bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo: Huỳnh Bá N, D phải bị xét xử theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức chặt chẽ. Bị cáo N là người đề xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, sau khi chiếm đoạt tài sản lại một mình đi tiêu thụ bán tài sản. Đối với bị cáo D là người điều khiển xe để bị cáo N thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm, cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo: Huỳnh Bá N, D là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo phần hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có yêu cầu gì liên quan đến số tiền 1.000.000 đồng đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại di động của bị cáo N.

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự; nên không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 59Y1-577.27 (mà các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội), qua điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo N; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+, đây là tài sản của bị cáo N và không liên quan đến vụ án; nên trả lại cho bị cáo N.

- Đối với 02 nón bảo hiểm (01 nón màu đen có IN CHỮ NON SON và 01 nón màu đỏ có in chữ ĐẠI HUNG); đây là tài sản của bị cáo N và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, hiện không còn giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa ghi hình CD-R80, hiệu Kachi (bên trong chứa dữ liệu hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội): Đây là tài liệu, chứng cứ liên quan vụ án, nên cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với ông Phan Trọng C, khi mua chiếc điện thoại di động của bị cáo N bán, ông Chinh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt:

1/ Bị cáo Huỳnh Bá N 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 16/7/2020.

2/ Bị cáo D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 16/7/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Huỳnh Bá N, D.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có in chữ NON SON và 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ có in chữ ĐẠI HUNG.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 59Y1-577.27.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Bá N 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S8+.

+ Tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa ghi hình CD-R80, hiệu Kachi (bên trong chứa dữ liệu hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội), được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để trong một bì thư dán kín, có niêm phong và đánh số bút lục trên bì thư là 124.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 20/11/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Huỳnh Bá N, D; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú